TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**
Số: 06/2023/QĐST- HNGĐ	*Y, ngày 24 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: thôn 7, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Th, sinh năm 1982.

Địa chỉ: thôn 7, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/02/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị D và anh Nguyễn Thành Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Chị D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh ngày 20/01/2010; anh Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 15/02/2014; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và không ai được cản trở việc thăm nom con chung.

- Về tài sản: Chị D và anh Th không có tài sản chung và không công nợ với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị D nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2021/0005657 ngày 09/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.Trả lại cho chị D 150.000đ trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phan Hữu Ý

Nơi gửi :
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- THA DS huyện Y.
- UBND xã K.
- Đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án